

GIÁO DỤC HÀNH VI BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG CHO HỌC SINH TIỂU HỌC THÔNG QUA HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC NGOÀI GIỜ LÊN LỚP

• TS. Dương Huy Cẩn^(*), ThS. Nguyễn Thị Yến Oanh^(**)

Tóm tắt

Bài báo trình bày khái quát ý nghĩa, mục đích của giáo dục hành vi bảo vệ môi trường; thực trạng nhận thức về tầm quan trọng, vai trò, tổ chức giáo dục hành vi bảo vệ môi trường cho học sinh tiểu học của cán bộ quản lý, giáo viên và học sinh. Từ đó, đề xuất các biện pháp giáo dục hành vi bảo vệ môi trường cho học sinh tiểu học thông qua hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp nhằm hình thành các chuẩn mực, hành vi tích cực để các em hiểu biết, có thói quen thực hiện trong các hoạt động ở nhà trường.

Từ khóa: môi trường, giáo dục hành vi, học sinh tiểu học.

1. Đặt vấn đề

Môi trường và bảo vệ môi trường (BVMT) đang là một vấn đề cấp bách được cả thế giới đặc biệt quan tâm. Chất lượng môi trường có ý nghĩa to lớn và ảnh hưởng trực tiếp đến sự phát triển bền vững đối với cuộc sống con người. Bên cạnh đó, nhận thức về môi trường của học sinh (HS) nói chung, HS tiểu học nói riêng còn rất hạn chế. Giáo dục môi trường chưa làm cho HS hiểu biết đầy đủ và sâu sắc về các vấn đề môi trường, chưa hình thành thói quen sinh hoạt hằng ngày để cho các em tự giác thực hiện. Mối liên hệ giữa kiến thức về môi trường và giáo dục hành vi BVMT đã học với những hành động cụ thể về BVMT là chưa cao. Do đó, việc đề ra và thực hiện những biện pháp giáo dục hành vi BVMT nói chung; cũng như những biện pháp thông qua hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp (HĐGDNGLL) nói riêng cho HS tiểu học với mục đích giúp các em nhận thức đầy đủ về môi trường. Đồng thời, qua đó nhằm tạo điều kiện để HS phát huy tính tích cực hoạt động, thể hiện tình yêu thiên nhiên và môi trường sống xung quanh, điều này có ý nghĩa vô cùng quan trọng trong các hoạt động học tập và giáo dục hành vi BVMT trong trường tiểu học hiện nay.

2. Giáo dục hành vi BVMT cho HS tiểu học

Giáo dục hành vi BVMT có mục đích làm cho cá nhân và các cộng đồng hiểu được bản chất phức tạp của môi trường tự nhiên và môi trường nhân tạo là kết quả tương tác của nhiều nhân tố

sinh học, lý học, xã hội, kinh tế và văn hóa; đem lại cho họ kiến thức, nhận thức về giá trị, thái độ và kỹ năng thực hành để họ tham gia một cách có trách nhiệm và hiệu quả trong phòng ngừa và giải quyết các vấn đề môi trường và quản lý chất lượng môi trường. Giáo dục hành vi BVMT cũng được quan niệm là “một quá trình thường xuyên, qua đó con người nhận thức được môi trường của họ và thu được kiến thức, giá trị, kỹ năng, kinh nghiệm cùng quyết tâm hành động giúp họ giải quyết các vấn đề về môi trường hiện tại và tương lai, để đáp ứng các yêu cầu của các thế hệ hiện nay mà không vi phạm khả năng đáp ứng các nhu cầu thế hệ tương lai” (Dự án VIE/95/041,1997). Giáo dục hành vi BVMT không chỉ giới hạn trong chuyển giao kiến thức của người dạy cho người học mà phải bao gồm các thành tố: kinh nghiệm, nhận thức và thái độ về giá trị, trách nhiệm, kiến thức, kỹ năng và hành động.

Trong trường tiểu học, hoạt động giáo dục hành vi BVMT được thực hiện với nhiều phương thức khác nhau như tích hợp, lồng ghép trong các bài học trên lớp hoặc thông qua các hoạt động giáo dục. Tuy nhiên, trong hoạt động giáo dục thường chú trọng giáo dục kiến thức hơn thực hiện nội dung HĐGDNGLL nên HS chưa thật sự có cơ hội thể hiện những hành vi, việc làm cụ thể của mình. Đó là các nội dung: Không vứt rác bừa bãi, phải thu gom và đổ rác đúng nơi quy định; Sử dụng hố xí hợp vệ sinh, không phóng uế bừa bãi; Sử dụng một số vật liệu phế thải như giấy vụn, vải vụn, vỏ đồ hộp... để làm đồ chơi, đồ dùng học tập hay đồ trang trí nhà ở; Tham gia chăm sóc, bảo vệ vật nuôi, cây trồng; Trồng cây xanh góp phần tạo cảnh quan xanh - sạch - đẹp và giảm ô nhiễm môi trường; Tự

^(*) Khoa Giáo dục Tiểu học - Mầm non, Trường Đại học Đồng Tháp.

^(**) Trường Tiểu học Bàn Tân Định 3, Giồng Riềng, Kiên Giang.

giác BVMT và phê phán những hành vi làm ảnh hưởng, phá hoại môi trường; Tuyên truyền vận động mọi người cùng tham gia các công việc trên.

HĐGDNGLL là hoạt động được tổ chức ngoài giờ học các môn học, là hoạt động nối tiếp và thống nhất hữu cơ với hoạt động giáo dục trong giờ học trên lớp. Nó là cầu nối giữa công tác giảng dạy trên lớp với công tác giáo dục HS ngoài lớp. Giáo dục hành vi BVMT cho HS thông qua HĐGDNGLL chủ yếu là nhằm hình thành các chuẩn mực, hành vi tích cực để các em hiểu biết, có thói quen thực hiện trong các hoạt động.

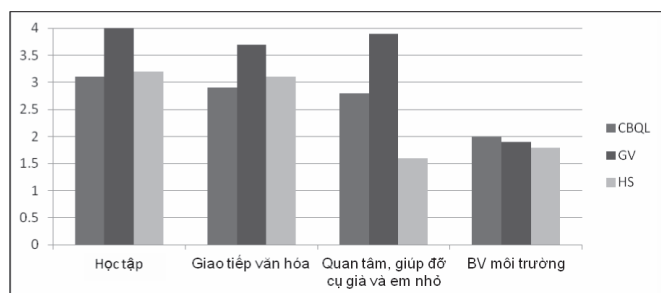
2.1. Thực trạng giáo dục hành vi BVMT cho HS tiểu học

Chúng tôi tiến hành khảo sát HS lớp 5, giáo viên (GV), cán bộ quản lý (CBQL) về việc giáo dục hành vi BVMT thông qua HĐGDNGLL ở các Trường tiểu học Bàn Tân Định 1,2,3 tại Giồng Riềng, Kiên Giang. Nội dung khảo sát gồm những vấn đề sau.

Bảng 1. Kết quả đánh giá mức độ quan trọng các hoạt động giáo dục hành vi đối với HS tiểu học của CBQL, GV và HS

TT	Hành vi	CBQL	GV	HS	Chung
		ĐiểmTB/ Thứ bậc	ĐiểmTB/ Thứ bậc	ĐiểmTB/ Thứ bậc	ĐiểmTB/ Thứ bậc
1	Học tập	3.1/4	4.0/4	3.2/4	3.4/4
2	Giao tiếp văn hóa	2.9/3	3.7/2	3.1/3	3.2/3
3	Quan tâm, giúp đỡ cụ già và em nhỏ	2.8/2	3.9/3	1.6/1	2.8/2
4	Bảo vệ môi trường	2.0/1	1.9/1	1.8/2	1.9/1

Để thấy rõ hơn quá trình nhận thức của CBQL, GV và HS về tầm quan trọng của giáo dục hành vi BVMT thông qua HĐGDNGLL, chúng tôi biểu diễn ở Hình 1.



Hình 1. Nhận thức của CBQL, GV và HS về tầm quan trọng của giáo dục hành vi thông qua HĐGDNGLL

2.1.1. *Thực trạng nhận thức của CBQL, GV và HS về tầm quan trọng của giáo dục hành vi thông qua HĐGDNGLL*

Việc giáo dục chuẩn mực hành vi BVMT có vai trò quan trọng trong quá trình hình thành và phát triển nhân cách cho HS tiểu học ở xã hội hiện đại nhưng chưa được nhận thức đúng. Theo bảng số liệu trên, CBQL, GV và HS đều thống nhất cho rằng hành vi học tập là quan trọng nhất (điểm trung bình từ 3.1 đến 4 điểm) và điều đặc biệt ở đây là mức độ đánh giá cao nhất đến từ GV, những người trực tiếp giáo dục HS; thứ hai là hành vi giao tiếp văn hóa (điểm trung bình từ 2.9 đến 3.7 điểm); hành vi quan trọng tiếp theo được đánh giá là quan tâm, giúp đỡ cụ già, em nhỏ; và thứ tư là BVMT, hành vi này được đánh giá thấp nhất (điểm trung bình từ 1.8 đến 2 điểm). Kết quả khảo sát trên cho thấy, trong nhà trường tiểu học chỉ tập trung vào giáo dục nội dung kiến thức học tập của HS là chính, họ chưa thật sự chú ý đến hoạt động giáo dục hành vi BVMT và chỉ xem đây là quá trình tự phát, tự rèn của mỗi HS.

Bảng 2. Nhận thức về vai trò giáo dục hành vi BVMT thông qua HĐGDNGLL của CBQL và GV

TT	Vai trò giáo dục hành vi BVMT thông qua HĐGDNGLL	Đối tượng	Mức độ nhận thức					
			Rất quan trọng		Quan trọng		Không quan trọng	
			SL	%	SL	%	SL	%
1	Là nơi thể nghiệm, vận dụng, củng cố, bổ sung và hoàn thiện tri thức đã học trên lớp, là con đường gắn lý thuyết với thực hành	CBQL	2	22.2	7	77.8	0	0
		GV	4	20	16	80	0	0
2	Nhằm phát huy vai trò chủ động, tích cực và sáng tạo của HS	CBQL	2	22.2	7	77.8	0	0
		GV	3	15	17	85	0	0
3	Là dịp tốt để thu hút cả ba lực lượng giáo dục cùng tham gia giáo dục HS	CBQL	3	33.3	6	66.7	0	0
		GV	4	20	16	80	0	0
4	Là điều kiện quan trọng để rèn luyện hành vi, đạo đức lối sống cho HS	CBQL	1	11.1	8	88.9	0	0
		GV	7	35	13	65	0	0

2.1.2. *Thực trạng nhận thức về vai trò giáo dục hành vi BVMT thông qua HĐGDNGLL của CBQL và GV*

Kết quả số liệu cho thấy, sự nhận thức của CBQL và GV đều đánh giá ở 2 mức rất quan trọng và quan trọng cao (từ 66.7% đến 88.9%) về vai trò giáo dục hành vi BVMT. Các CBQL và GV được hỏi đều cho rằng việc giáo dục hành vi

BVMT thông qua HĐGDNGLL có vai trò quan trọng trong việc hình thành nhân cách và góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho HS, tạo mối quan hệ thân thiện giữa thầy với thầy, thầy với trò, trò với trò; giữa nhà trường với gia đình và xã hội. Tuy nhiên, khi hỏi về việc quản lý và cách tổ chức thực hiện thì các nhà quản lý giao tổng phụ trách Đội, còn tổ chức các hoạt động tập thể trong nhà trường thì giao cho GV chủ nhiệm tiến hành các hoạt động theo chủ đề hàng tháng. Ngoài ra, có 4/20 giáo viên chưa nhận thức đúng vai trò của việc giáo dục hành vi BVMT thông qua HĐGDNGLL và trách nhiệm của mình trong việc giáo dục HS. Họ cho rằng giáo dục hành vi BVMT thông qua HĐGDNGLL chỉ là hoạt động vui chơi giải trí.

Bảng 3. Thực trạng tổ chức chỉ đạo những phương pháp, biện pháp và hình thức tổ chức giáo dục hành vi BVMT thông qua HĐGDNGLL của CBQL và GV

TT	Phương pháp, biện pháp và hình thức tổ chức	CBQL	GV	Chung
		Điểm TB/ Thứ bậc	Điểm TB/ Thứ bậc	Điểm TB/ Thứ bậc
1	Phương pháp định hướng, cố vấn cho HS tự tổ chức theo gợi ý của GV	2.4/10	2.5/10	2.45/10
2	Từng chủ đề GV đứng ra tổ chức cho HS	2.6/11	2.9/12	2.75/12
3	Tổ chức thi tìm hiểu theo chủ đề	2.7/12	2.6/11	2.65/11
4	Tổ chức thi hùng biện, giải ô chữ	1.7/6	1.7/6	1.7/5
5	Tổ chức hái hoa dân chủ	1.6/5	1.9/9	1.75/6
6	Tổ chức các trò chơi dân gian	1.6/5	1.8/7	1.7/5
7	Tổ chức thi văn nghệ	1.9/8	1.9/8	1.9/7
8	Xây dựng kế hoạch tổ chức hoạt động giáo dục hành vi BVMT thông qua HĐGDNGLL gắn với phong trào “xây dựng trường học thân thiện, HS tích cực” cả năm học và hàng tháng	2.2/9	2.1/9	2.15/9
9	Lựa chọn các chủ đề tổ chức hoạt động BVMT chung cho toàn trường	1.6/5	1.3/5	1.45/3
10	Chỉ đạo các hoạt động chào mừng kỷ niệm các ngày lễ trong năm, đưa một số nội dung hoạt động vào tiết chào cờ đầu tuần, sinh hoạt lớp	2.2/9	1.7/9	1.95/8
11	Tổ chức cho GV, HS tham gia các hoạt động cộng đồng như: lễ hội dân gian, kỷ niệm các ngày lễ lớn, ngày truyền thống,...	2.4/10	1.9/10	2.15/9
12	Tổ chức thăm viếng, chăm sóc di tích lịch sử, đài tưởng niệm ở địa phương	1.8/7	1.3/7	1.55/4

2.1.3. Thực trạng tổ chức thực hiện nội dung giáo dục hành vi BVMT thông qua HĐGDNGLL

Thực trạng giáo dục hành vi BVMT cho HS hiện nay còn nhiều hạn chế: nội dung chuẩn mực HS chưa được xác định đầy đủ, GV chưa thiết kế hoạt động nhằm thu hút HS tích cực tham gia, quá trình rèn luyện hành vi chưa được đánh giá thường xuyên và GV còn lúng túng trong vận dụng phương pháp, hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục hành vi. Có nhiều nguyên nhân ảnh hưởng đến giáo dục hành vi BVMT thông qua HĐGDNGLL cho HS, trong đó vấn đề nhận thức về tầm quan trọng của hoạt động này ở cả HS và GV đều chưa nhận thức đúng, HS chưa tích cực, tự giác tham gia vào các hoạt động vì các hình thức và phương pháp sử dụng thiếu linh hoạt, đơn điệu và chưa phù hợp.

Như vậy, việc các trường tiến hành tổ chức một số hoạt động đã có tác dụng giáo dục tư tưởng, đem đến cho HS tình cảm, thái độ tốt đẹp đối với môi trường, tạo nên sự gần gũi và thân thiện trong nhận thức và hành vi của các em. Tuy nhiên, nội dung của các hoạt động chưa sinh động, hình thức chưa phong phú, phương pháp tổ chức còn nghèo nàn, lạc hậu. Việc đổi mới phương pháp tổ chức các hoạt động giáo dục hành vi BVMT thông qua HĐGDNGLL chưa lan tỏa đến từng GV, từng HS trong toàn trường. Hiệu quả hoạt động còn thấp, chưa phát huy được tính tích cực, chủ động, sáng tạo của HS. Vì vậy, việc xây dựng quy trình cũng như đề xuất các biện pháp giáo dục hành vi BVMT thông qua HĐGDNGLL là một nhu cầu đang được đặt ra trong thực tiễn hiện nay.

2.2. Kết quả khảo nghiệm các biện pháp giáo dục hành vi BVMT cho HS

Để đánh giá được sự phù hợp và tính cần thiết của biện pháp giáo dục hành vi BVMT cho HS lớp 5 thông qua HĐGDNGLL, đồng thời xác định tính khả thi của các biện pháp đưa ra nghiên cứu gồm: 1) Tiếp tục giáo dục nhận thức về hành vi BVMT cho HS lớp 5 thông qua HĐGDNGLL; 2) Tổ chức các cuộc thi tìm hiểu về môi trường, thi tự làm đồ dùng học tập bằng các vật dụng có

sẵn; 3) Tăng cường sự lãnh đạo của nhà trường đối với các hoạt động giáo dục hành vi BVMT và phong trào “Xanh hóa lớp em”; 4) Tổ chức cho HS tự nguyện ký cam kết làm tốt công tác BVMT; 5) Tăng cường kiểm tra, đánh giá, rút kinh nghiệm việc tổ chức thực hiện các hoạt động. Chúng tôi tiến hành khảo nghiệm bằng phiếu hỏi với các đối tượng CBQL, GV và HS được kết quả như sau.

Bảng 4. Kết quả thống kê của các đối tượng về các biện pháp giáo dục hành vi BVMT cho HS lớp 5 thông qua HGDNGLL

Các biện pháp	Mức độ											
	Rất cần thiết		Cần thiết		Không cần thiết		Rất khả thi		Khả thi		Không khả thi	
	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
Biện pháp 1	109	100	0	0	0	0	107	98.2	2	1.8	0	0
Biện pháp 2	97	89	12	11	0	0	89	81.7	20	18.3	0	0
Biện pháp 3	109	100	0	0	0	0	105	96.3	4	3.7	0	0
Biện pháp 4	109	100	0	0	0	0	107	98.2	2	1.8	0	0
Biện pháp 5	106	97.2	3	2.8	0	0	85	78	24	22	0	0

Kết quả bảng số liệu khảo nghiệm về mức độ cần thiết và tính khả thi của các biện pháp từ cách nhìn nhận của các đối tượng đều thống nhất cao cụ thể, năm biện pháp đề xuất đều được CBQL, GV và HS đánh giá mức độ rất cần thiết và rất khả thi chiếm tỷ lệ cao, trong đó có ba biện pháp đánh giá rất cần thiết với 100%. Điều đó chứng tỏ năm biện pháp chúng tôi đề xuất là rất cần thiết, rất khả thi và phù hợp để vận dụng vào việc giáo dục hành vi BVMT cho HS lớp 5 thông qua HGDNGLL ở địa bàn huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang trong giai đoạn hiện nay.

Chúng tôi cũng tiến hành khảo nghiệm về nhận thức và hành vi của HS về bảy nội dung chuẩn mực hành vi và biện pháp thực hiện các chuẩn mực hành vi này trước và sau khi thử nghiệm như sau:

Về nhận thức: điểm trung bình cộng về nhận

thức trước nghiệm cứu là 7.9 điểm, sau khi áp dụng các biện pháp giáo dục hành vi BVMT mà đề tài đề xuất đã tăng lên 10.9 điểm. Điều đó chứng tỏ, các biện pháp mà chúng tôi đề xuất trong giáo dục hành vi BVMT cho HS lớp 5 có tính hiệu quả cao.

Về hành vi: biểu hiện khả năng phát triển hành vi của HS lớp 5 Trường Tiểu học Bàn Tân

Định 3 có chiều hướng tăng lên rõ rệt. Cụ thể, điểm trung bình cộng trước nghiệm cứu là 8.3 điểm, sau áp dụng đề tài nghiệm cứu hành vi của các em tăng lên là 12.2 điểm. Điều này giúp chúng tôi tin tưởng vào kết quả nghiệm cứu ban đầu và mở rộng áp dụng việc giáo dục hành vi BVMT cho HS tiểu học trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

3. Kết luận

Giáo dục hành vi BVMT là một việc làm đòi hỏi phải có sự kiên trì, thường xuyên, đồng thời phải theo nguyên tắc tự giác và thực hiện nhiều biện pháp giáo dục khác nhau. Vấn đề giáo dục hành vi BVMT cho HS thông qua HGDNGLL phải gắn liền việc học kiến thức trên lớp, với giá trị đạo đức xã hội. Giáo dục hành vi BVMT đòi hỏi HS phải nắm được các chuẩn mực hành vi và cách thức vận dụng những hành vi đó vào trong học tập, trong cuộc sống, trong giao tiếp và ở mọi lúc mọi nơi. Sự quan tâm nhiệt thành của thầy cô giáo về giáo dục hành vi BVMT trong dạy học cũng như các hoạt động giáo dục, sự phối hợp đồng bộ của các tổ chức đoàn thể xã hội chung tay BVMT chắc chắn chúng ta sẽ duy trì môi trường xanh và phát triển bền vững trên trái đất./.

Tài liệu tham khảo

- [1]. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2008), *Tài liệu tập huấn - Hội thảo Giáo dục BVMT trong nhà trường (Các tỉnh Đồng bằng sông Cửu Long)*, Đồng Tháp.
- [2]. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2012), *Giáo dục BVMT - Tài liệu tập huấn nâng cao nhận thức, năng lực BVMT cho sinh viên các trường đại học sư phạm, cao đẳng sư phạm, trung học sư phạm các tỉnh khu vực Đồng bằng sông Cửu Long*, Đồng Tháp.
- [3]. Nguyễn Thị Yến Oanh (2014), *Giáo dục hành vi BVMT cho HS lớp 5 thông qua hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp*, Luận văn Thạc sĩ Giáo dục học Tiểu học, Trường Đại học Đồng Tháp.
- [4]. Hà Nhật Thăng (Chủ biên) (2000), *Thực hành tổ chức HĐNGLL*, NXB Giáo dục.

EDUCATING PRO-ENVIRONMENTAL BEHAVIOR FOR ELEMENTARY SCHOOL STUDENTS THROUGH EXTRACURRICULAR ACTIVITIES**Summary**

This article presents a general meaning and aims of educating pro-environmental behavior; the reality of the awareness of the management staff, teachers and students of the importance, role and organizing activities to educate pro-environmental behavior for elementary school students; thence to propose measures to educate environmental behavior for elementary school students through extracurricular activities to establish standards, positive behavior to give students better understanding of protecting environment to have suitable habits to perform in school activities.

Keywords: environment, educate pro-environmental behavior, elementary school students.